



Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09

Xét tốt nghiệp (K40M)

Số Tín Chỉ Tích Lũy Chung
Điểm Trung Bình Tích Lũy

180
2.00

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tên môn học	DVH	BBTC	NHHK	ĐTK	CCTH	CCNN
1	40.0551.K40I	VŨ NGỌC AN	111104114	154	2.02	110102	Sức bền vật liệu 1a	3		061	2.0 1.0 2.0		
						110103	Sức bền vật liệu 2a	2	062	3.0 0.0 5.0			
						110308	Chi tiết máy 2a	2	062	6.0 4.0 3.0			
						110602	Máy công cụ 2a	2	072	7.0 3.0			
						110702	Công nghệ chế tạo máy 2	2	072	6.0 3.0			
						112000	Thực tập tốt nghiệp	2					
						190303	Quản trị doanh nghiệp	3	072	5.0 3.0			
2	40.0627.K40K	LƯƠNG VĂN DŨNG	111104114	168	2.17	110103	Sức bền vật liệu 2a	2		062	5.0 4.0 3.0		
						110606	Rôbot công nghiệp 1a	2	072	6.0 3.0			
						110610	Máy công cụ 1a	2	071	5.0 3.0			
						110700	Đồ gá 1a	2	081	6.3 2.0			
						110803	Máy nâng chuyển	2	071	5.0 1.0			
						130000	Cấu tạo Động cơ đốt trong	2	071	5.3 0.0			
3	40.0628.K40K	VŨ VĂN DŨNG	111104114	170	2.15		Nhóm bắt buộc tự chọn		1				
4	40.0562.K40I	ĐỖ NGỌC DƯƠNG	111104114	176	2.09	110608	Máy công cụ 3a	2		081	5.0 3.0		
						110700	Đồ gá 1a	2	081	6.0 2.0			
5	40.0565.K40I	NGUYỄN SỸ ĐỊNH	111104114	171	2.20	110103	Sức bền vật liệu 2a	2		082	4.2 3.0		
						110321	Nguyên lý máy 2a	2	081	1.8 4.0			
							Nhóm bắt buộc tự chọn		1				
6	K39D234	NGUYỄN VIỆT HÀ	111104114	175	1.96	110903	Cơ học lý thuyết 1a	2		041	4.0 4.0		
						190303	Quản trị doanh nghiệp	3	072	5.0 2.0			
7	40.0637.K40K	NGÔ NAM HẢI	111104114	162	2.17	110317	Ma sát và mòn	1		062	0.0 1.0 5.0		
						110701	Công nghệ chế tạo máy 1	3	071	5.0 2.0			
						112000	Thực tập tốt nghiệp	2					
						170007	Xác suất thống kê	2	061	4.0 5.0 5.0			
							Nhóm bắt buộc tự chọn		1				
8	40.0578.K40I	NGUYỄN QUANG HUY	111104114	175	2.09		Nhóm bắt buộc tự chọn		1				
9	40.0643.K40K	LÊ VĂN HƯNG	111104114	175	2.23		Nhóm bắt buộc tự chọn		1				
10	40.0652.K40K	NGUYỄN THÀNH LUÂN	111104114	127	1.95	110103	Sức bền vật liệu 2a	2		062	3.0 4.0 1.0		
						110209	Công nghệ chế tạo phôi 1a	2	062	4.0 2.0 4.0			
						110210	Công nghệ chế tạo phôi 2a	2	071	4.0 1.0			

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

Trang 2

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tên môn học	DVH	BBTC	NHHK	ĐTK	CCTH	CCNN
						110307	Chi tiết máy 1a	3		063	8.0 3.0 2.0		
						110308	Chi tiết máy 2a	2		062	8.0 3.0 4.0		
						110321	Nguyên lý máy 2a	2		062	6.0 3.0 1.0		
						110505	Dụng cụ cắt 3a	1		072	6.0 3.0		
						110507	Dụng cụ cắt 2a	2		071	8.0 0.0		
						110508	Đồ án Dụng cụ cắt	1		071	0.0		
						110605	Đồ án máy công cụ 1a	1		072	0.0		
						110641	TĐH thủy khí trên MCC 1a	2		071	0.0 0.0		
						110702	Công nghệ chế tạo máy 2	2		072	5.0 2.0		
						110705	Kỹ thuật đo 1a	3		061	0.0 1.0 5.0		
						110803	Máy nâng chuyển	2		081	6.0 2.0		
						110904	Cơ học lý thuyết 2a	3		061	5.0 3.0 4.0		
						112000	Thực tập tốt nghiệp	2					
						120411	Kỹ thuật điện 1b	3		051	2.0 4.0		
						130018	Đàn hồi ứng dụng	1		071	2.0 3.0		
						170500	Ngoại ngữ 1 (Anh văn)	4		041	3.0 4.0		
						170505	Ngoại ngữ kỹ thuật (Anh văn)	3		061	5.0 2.0 2.0		
							Nhóm bắt buộc tự chọn		1				
11	40.0530.K40H	ĐỖ VĂN	THANH	111104114	175	2.17			1				
12	40.0610.K40I	NGUYỄN TẮT	THẾ	111104114	156	2.33	110311	Đồ án chi tiết máy 1a	1		062	0.0	
							110508	Đồ án Dụng cụ cắt	1		071	0.0	
							110602	Máy công cụ 2a	2		072	6.0 3.0	
							110606	Rôbot công nghiệp 1a	2		072	5.0 2.0	
							110607	ĐK số CNC và HT CAD/CAM 1a	2		072	6.0 3.0	
							110641	TĐH thủy khí trên MCC 1a	2		082	8.5 2.0	
							110704	Đồ án công nghệ chế tạo máy 1a	2		081	0.0	
							112000	Thực tập tốt nghiệp	2				
							Nhóm bắt buộc tự chọn		1				
13	40.0670.K40K	TRẦN VĂN	THƠM	111104114	175	2.18			1				
14	40.0617.K40I	NGUYỄN THANH	TUẤN	111104114	171	2.22	110103	Sức bền vật liệu 2a	2		062	6.0 3.0 4.0	
							110707	KT an toàn và môi trường	2		072	6.0 3.0	
							Nhóm bắt buộc tự chọn		1				

Ghi Chú : BBTC=Tổ Hợp Nhóm MH bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được

Nhóm TC 1: 10 TC

0101. 112001 Đồ án tốt nghiệp

5 90601 Thi tốt nghiệp - Chuyên Ngành

10 90600 Thi tốt nghiệp - Môn Cơ sở

5

NGƯỜI LẬP

Ngày 21 tháng 06 năm 2009
PHÒNG ĐÀO TẠO